

BỘ KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ-BỘ TÀI
CHÍNH-BỘ NỘI VỤ
Số: 12/2006/TTLT-
BKHCN-BTC-BNV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 5 tháng 6 năm 2006

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 115/2005/NĐ-CP

**ngày 05 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ,
tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập**

Thực hiện Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập (sau đây gọi tắt là Nghị định 115/2005/NĐ-CP), Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Đối tượng áp dụng:

Các tổ chức khoa học và công nghệ (KH&CN) công lập có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập, gồm: tổ chức nghiên cứu khoa học, tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tổ chức dịch vụ KH&CN, được tổ chức dưới các hình thức: viện, trung tâm, phòng thí nghiệm, trạm nghiên cứu, trạm quan trắc, trạm thử nghiệm và cơ sở nghiên cứu và phát triển khác thuộc Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Đại học, trường đại học, học viện, trường cao đẳng và các Tổng công ty nhà nước;

Thông tư này không áp dụng đối với các tổ chức KH&CN đã chuyển đổi thành doanh nghiệp KH&CN.

2. Giải thích từ ngữ:

a) Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thành lập tổ chức KH&CN quy định tại Nghị định số 115/2005/NĐ-CP là Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt Đề án chuyển đổi tổ chức và hoạt động của tổ chức KH&CN thành tổ chức khoa học và công nghệ tự trang trải kinh phí (sau đây gọi tắt là Đề án) là Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng quản trị Tổng công ty nhà nước, Giám đốc Đại học quốc gia.

c) Cơ quan chủ quản là cơ quan, đơn vị cấp trên trực tiếp được giao quyền quản lý hành chính, chuyên môn nghiệp vụ đối với tổ chức KH&CN;

d) Tổ chức KH&CN tự trang trải kinh phí là tổ chức tự đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên.

3. Chuyển đổi tổ chức và hoạt động:

a) Tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tổ chức dịch vụ KH&CN chưa tự bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên thì chậm nhất đến tháng 12 năm 2009 phải chuyển đổi tổ chức và hoạt động theo một trong hai hình thức tự trang trải kinh phí hoặc doanh nghiệp KH&CN; nếu không phải sáp nhập, giải thể.

b) Tổ chức nghiên cứu khoa học hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu chiến lược, chính sách phục vụ quản lý nhà nước không thuộc diện bắt buộc chuyển đổi.

4. Thời hạn xây dựng và phê duyệt Đề án:

a) Tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tổ chức dịch vụ KH&CN xây dựng Đề án (theo mẫu tại Phụ lục I kèm Thông tư này) trình cơ quan chủ quản trước ngày 30 tháng 9 năm 2006. Tổ chức KH&CN có các tổ chức trực thuộc thực hiện chuyển đổi thì Đề án được xây dựng trên cơ sở Đề án của các tổ chức trực thuộc.

b) Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt Đề án có trách nhiệm thẩm định và ra quyết định phê duyệt trước ngày 15 tháng 12 năm 2006.

Trường hợp tổ chức KH&CN không có Đề án hoặc Đề án không được phê duyệt, cơ quan có thẩm quyền phê duyệt ra quyết định yêu cầu tổ chức KH&CN xây dựng phương án sáp nhập hoặc giải thể.

5. Tổ chức KH&CN chuyển đổi được sử dụng tên gọi như trước khi chuyển đổi (viện, trung tâm) hoặc thay đổi tên gọi cho phù hợp với hình thức hoạt động mới. Việc sử dụng tên gọi cũ hoặc thay đổi tên gọi do tổ chức KH&CN quyết định và được giải trình trong Đề án.

6. Tổ chức KH&CN hoạt động nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu chiến lược, chính sách phục vụ quản lý nhà nước (không thuộc diện bắt buộc chuyển đổi), nếu có hoạt động có thu thì căn cứ vào đặc điểm và điều kiện cụ thể, Thủ trưởng tổ chức KH&CN được quyết định cho tách các bộ phận, tổ chức trực thuộc thực hiện các hoạt động phát triển công nghệ và dịch vụ KH&CN thành một tổ chức độc lập tự trang trải kinh phí trực thuộc. Các đơn vị được tách thành tổ chức độc lập tự trang trải kinh phí sau khi thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước theo qui định có nghĩa vụ trích nộp một phần từ nguồn chênh lệch thu lớn hơn chi của các hoạt động sự nghiệp, hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ cho tổ chức KH&CN trực tiếp quản lý đơn vị để chi phí cho công tác quản lý, điều tiết các hoạt động chung và đầu tư phát triển tổ chức nghiên cứu khoa học. Mức trích nộp tùy thuộc vào kết quả hoạt động của đơn vị được tách ra và do Thủ trưởng tổ chức nghiên cứu khoa học quyết định theo Quy chế chi tiêu nội bộ.

II. XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ, TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC KH&CN

1. Nhiệm vụ của Tổ chức KH&CN, gồm :

a) Nhiệm vụ thông qua tuyển chọn, đấu thầu :

Căn cứ vào danh mục các nhiệm vụ KH&CN do Bộ Khoa học và Công nghệ, các Bộ, ngành và địa phương công bố hàng năm, các tổ chức KH&CN được quyền bình đẳng tham gia tuyển chọn, đấu thầu thực hiện nhiệm vụ KH&CN.

b) Nhiệm vụ do các cơ quan nhà nước giao hoặc đặt hàng trực tiếp;

Các nhiệm vụ nêu tại điểm a và b trên đây được thực hiện thông qua hình thức ký hợp đồng KH&CN giữa cơ quan nhà nước và tổ chức KH&CN. Tổ chức KH&CN tự chủ động và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ KH&CN, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ đúng chất lượng và thời gian theo các yêu cầu đã quy định trong hợp đồng.

c) Nhiệm vụ do các tổ chức, cá nhân đặt hàng :

Tổ chức KH&CN chủ động khai thác và ký hợp đồng với các tổ chức, cá nhân và tự chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Nội dung hợp đồng nghiên cứu khoa học, hợp đồng chuyển giao công nghệ, hợp đồng dịch vụ KH&CN, hợp đồng cung cấp hàng hóa, và các loại hợp đồng kinh tế khác do tổ chức KH&CN tự thỏa thuận với các đối tác trên cơ sở phù hợp với khả năng, lĩnh vực chuyên môn của tổ chức KH&CN và không trái pháp luật.

d) Nhiệm vụ được giao theo chức năng của các tổ chức nghiên cứu khoa học (chỉ áp dụng đối với các tổ chức nghiên cứu khoa học thuộc đối tượng áp dụng quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 115/2005/NĐ-CP).

2. Trên cơ sở các nhiệm vụ đã được xác định, tổ chức KH&CN chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động 5 năm, hàng năm và quyết định các biện pháp thực hiện.

3. Hoạt động của tổ chức KH&CN trong hợp tác quốc tế:

a) Được quyền lựa chọn đối tác, tự quyết định hình thức hợp tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đầu tư trực tiếp, dịch vụ KH&CN với các tổ chức, cá nhân ở nước ngoài theo khả năng và phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của đơn vị.

b) Được quyền trực tiếp mời các chuyên gia, nhà khoa học nước ngoài đến làm việc, trao đổi khoa học, tham gia quản lý và chủ trì các nhiệm vụ KH&CN của đơn vị; được quyết định mức lương thuê chuyên gia tùy theo nguồn tài chính của đơn vị.

c) Thủ trưởng tổ chức KH&CN được quyền ký quyết định cử cán bộ, viên chức thuộc quyền quản lý của đơn vị đi công tác chuyên môn, học tập nâng cao trình độ ở nước ngoài. Quyết định của Thủ trưởng tổ chức KH&CN được gửi trực tiếp đến các cơ quan có thẩm quyền quản lý xuất cảnh, nhập cảnh để các cơ quan này làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh cho cán bộ, viên chức.

4. Đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế:

a) Tổ chức KH&CN có hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phải làm thủ tục đăng ký kinh doanh tại cơ quan đăng ký kinh doanh của địa phương, nơi tổ chức KH&CN đặt trụ sở chính và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

b) Hồ sơ đăng ký kinh doanh gồm:

- Đơn đăng ký kinh doanh (theo mẫu như đối với doanh nghiệp).
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của tổ chức KH&CN.
- Quyết định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép chuyển đổi thành tổ chức tự trang trải kinh phí.
- Những tổ chức hoạt động trong các lĩnh vực, ngành nghề đòi hỏi phải đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật thì phải có giấy phép theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

c) Tổ chức KH&CN sau khi chuyển đổi có hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ phải làm thủ tục đăng ký nộp thuế theo quy định hiện hành.

5. Mở tài khoản riêng cho sản xuất kinh doanh:

Tổ chức KH&CN chuyển đổi sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phải mở tài khoản riêng (kể cả tài khoản ngoại tệ) tại Kho bạc hoặc Ngân hàng. Tổ chức KH&CN không được chuyển các khoản kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ KH&CN (thông qua tuyển chọn hoặc đặt hàng trực tiếp), đầu tư phát triển, hỗ trợ chi thường xuyên và các nguồn vốn ngân sách nhà nước khác sang chi cho các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ.

III. NGUỒN TÀI CHÍNH CỦA TỔ CHỨC KH&CN

1. Kinh phí do ngân sách nhà nước cấp gồm:

a) Kinh phí thực hiện nhiệm vụ KH&CN:

Ngân sách nhà nước cấp kinh phí cho tổ chức KH&CN theo dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao hàng năm.

b) Kinh phí hoạt động thường xuyên :

- Tổ chức nghiên cứu khoa học thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu cơ bản hoặc nghiên cứu chiến lược, chính sách phục vụ quản lý nhà nước (theo quy định tại khoản 3